

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2018/HS-ST  
Ngày: 23-3-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Đức Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đặng Thị Lan Anh

Ông Dương Đức Tuy

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nông Thị Nga- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

**Lê Sỹ H**, sinh ngày 05 tháng 6 năm 1976 tại Lạng Sơn. Nơi cư trú: Đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Sỹ D (đã chết) và bà Lê Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không có. Danh chỉ bản số 021 do Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn lập ngày 23/11/2017. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/11/2017 đến ngày 23/11/2017 được thay thế bằng biện pháp cho gia đình bảo lãnh "có mặt".

**- Người làm chứng:**

+ Hoàng Văn D, sinh năm 1987 "Vắng mặt"

+ Hoàng Văn D1, sinh năm 1989 "Vắng mặt"

**- Người chứng kiến:** Ông Phan Thành K "vắng mặt"

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 21/11/2017 tổ công tác của Công an thành phố Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực đường L, phường T, thành phố L bắt quả tang Lê Sỹ H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn D, trú tại phường Đ, thành phố L và Hoàng Văn D1, trú tại xã Q, thành phố L. Thu giữ trong lòng bàn tay Hoàng Văn D một gói nhỏ bên trong chứa chất bột màu trắng. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Sỹ H đã thu giữ 02 gói giấy nhỏ và 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 14/KL - PC54 ngày 25/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 01 gói giấy thu của Hoàng Văn D là chất ma túy Heroin, trọng lượng 0,031gam (*đã trừ bì*) và chất bột màu trắng có trong 01 túi nilon và 02 gói giấy nhỏ thu được khi khám xét chỗ ở của Lê Sỹ H đều là chất ma túy Heroin có trọng lượng là 0,672 gam (*đã trừ bì*).

Tại phiên tòa, bị cáo khai số ma túy bị Cơ quan điều tra thu giữ là do bị cáo mua được của một người đàn ông tên "Q" từ ngày 19/11/2017 với giá 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) sau đó bị cáo chia ra thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lấy lãi. Khoảng 11 giờ ngày 21/11/2017 bị cáo bán cho Hoàng Văn D, 01 gói ma túy thì bị bắt giữ, ngoài ra trước đó còn bán cho Hoàng Văn D1 hai lần, mỗi lần một gói giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

Tại Cơ quan điều tra anh Hoàng Văn D1 khai nhận: Ngoài lần bị bắt quả tang nêu trên, trước đó khoảng 01 tháng Hoàng Văn D1 đã mua với Lê Sỹ H 01 gói ma túy giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và trưa ngày 15/11/2017 lại mua tiếp của Lê Sỹ H 01 gói ma túy giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) để sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, ông Phan Thành K trình bày: Ngày 21/11/2017 được Cơ quan điều tra Công an thành phố mời chứng kiến việc thi hành lệnh khám xét nơi ở của Lê Sỹ H. Kết quả khám xét đã thu giữ được 02 gói giấy nhỏ và 01 túi nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng đã niêm phong và lập biên bản theo quy định.

Cáo trạng số 26/QĐ- KSTP ngày 09/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lê Sỹ H về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên nội dung truy tố như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Sỹ H phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Lê Sỹ H từ 07 năm đến 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đang bị nhiễm HIV giai đoạn cuối và không có tài sản.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì đựng mẫu vật sau giám định, 05 xi lanh, 05 lọ Novocain đều chưa qua sử dụng; 06 mảnh giấy nhỏ diện 03 x

03cm; tịch thu và truy thu của bị cáo 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) do thu lợi bất chính mà có; trả lại bị cáo 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng). Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả bị cáo 02 điện thoại di động. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không tranh luận gì; trong lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định 14/KL-PC54 ngày 25/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ căn cứ khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Lê Sỹ H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999 là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, ảnh hưởng tới sức khỏe, thiệt hại về kinh tế của cá nhân và gia đình, là nguyên nhân lây nhiễm căn bệnh thể kỷ HIV/AIDS và nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Lê Sỹ H là người nghiện chất ma túy và đang bị nhiễm HIV từ năm 2007 cho đến nay. Trong các năm 1999, 2000 và 2005 đã bị Tòa án nhân dân thị xã L (nay là Thành phố L) xử phạt ba lần cùng về tội trộm cắp tài sản. Đến nay đã được đương nhiên xóa án tích và không bị coi là tái phạm, tuy nhiên bị cáo đã không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật và có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không có;

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, được xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân người phạm tội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ được chấp nhận, bởi lẽ bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Vì vậy, việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Lê Sỹ H vẫn là cần thiết, để bị cáo cải tạo và sớm trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần răn đe và phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện ma túy và đang bị nhiễm HIV, sống phụ thuộc gia đình không có thu nhập và tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Gồm có 02 phong bì đựng mẫu vật sau giám định, 05 xi lanh, 05 lọ Novocain đều chưa qua sử dụng; 06 mảnh giấy nhỏ diện 03 x 03cm là vật Nhà nước cấm tàng trữ và vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) của bị cáo do thu lợi từ việc mua bán ma túy mà có, nên tịch thu và truy thu của bị cáo để sung ngân sách Nhà nước; trả lại bị cáo 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng) do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông tên "Q" bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Hoàng Văn D, trú tại phường Đ, thành phố L và Hoàng Văn D1, trú tại xã Q, thành phố L chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn đã quyết định xử lý vi phạm hành chính. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố bị cáo Lê Sỹ H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".**

Xử phạt bị cáo Lê Sỹ H 07 (bảy) năm tù, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 21/11/2017 đến ngày 23/11/2017; thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

**2. Xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì đựng mẫu vật sau giám định, 05 xi lanh, 05 lọ Novocain (đều chưa qua sử dụng); 06 mảnh giấy nhỏ diện 03x03cm;

- Tịch thu và truy thu của bị cáo 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) do thu lợi bất chính mà có để sung ngân sách Nhà nước.

- Trả lại bị cáo Lê Sỹ H 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng)

*(Vật chứng nói trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/02/2018 và phiếu chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 07/02/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Lạng Sơn)*

**3. Án phí:** Bị cáo Lê Sỹ H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm, sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Đức Hải**